

Họ và tên:

Tên lớp:

Khoanh tròn các câu trả lời đúng

Câu 1. Cho hàm số $y = \frac{x+1}{(x+1)(x-3)}$ điểm nào thuộc đồ thị hàm số

- A. $M(-1;0)$ B. $M(-1;3)$ C. $M(3;1)$ D. $M(0;-\frac{1}{3})$

Câu 2. Phương trình $x^4 - 2x^2 + 2 - m = 0$ có nghiệm khi

- A. $m \geq -2$ B. $m \geq 2$ C. $m \geq 1$ D. $m \geq -1$

Câu 3. Tập xác định của hàm số $y = \sqrt{x-1} - \sqrt{6-3x}$ là:

- A. $[1; +\infty)$ B. $[1; 2]$ C. $(-\infty; 2]$ D. \emptyset

Câu 4. Xác định m để ba đường thẳng $y = 2x - 1, y = 3 - 2x$ và $y = (5 - 2m)x - 2$ đồng quy với nhau

- A. $m = \frac{-3}{2}$ B. $m = -1$ C. $m = 1$ D. $m = \frac{5}{2}$

Câu 5. Tìm giá trị lớn nhất của $y = -x^2 + 2x + 3$

- A. -4 B. 1 C. 3 D. 4

Câu 6. Đường thẳng đi qua hai điểm $A(-1; 1), B(1; 3)$ có phương trình là

- A. $x - y + 2 = 0$ B. $x + y + 2 = 0$ C. $x + y - 2 = 0$ D. $x - y - 2 = 0$

Câu 7. Tập xác định của hàm số $y = \frac{\sqrt{4-2x}}{x-1}$ là

- A. $(-\infty; 2]$ B. $R \setminus \{1\}$ C. $[2; +\infty)$ D. $(-\infty; 2] \setminus \{1\}$

Câu 8. Cho parabol $y = 2x^2 + 4x + 3$. Parabol có đỉnh là

- A. $I(1; 1)$ B. $I(-1; 1)$ C. $(-1; -1)$ D. $(1; -1)$

Câu 9. Tìm giá trị lớn nhỏ nhất của hàm số $y = x^2 - 4x + 1$

- A. -3 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 10. Cho hàm số $y = -x^2 + 4x - 4$. Tìm câu đúng

- A. Hàm số đồng biến trên $(-\infty; 2)$ và nghịch biến trên $(2; +\infty)$ B. Hàm số đồng biến trên $(2; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 2)$
 C. Hàm số đồng biến trên $(0; 2)$ và nghịch biến $(2; +\infty)$ D. Hàm số đồng biến trên $(0; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 0)$

Câu 11. Với giá trị nào của m thì hàm số $y = (m - 2)x + 3$ đồng biến trên R

- A. $m < 2$ B. $m = 2$ C. $m \neq 2$ D. $m > 2$

Câu 12. Đường thẳng $A(1; 3)$ và song song với đường thẳng $y = x + 1$ là

- A. $y = x - 2$ B. $y = x + 2$ C. $y = -x + 2$ D. $y = -x - 2$

Câu 13. Trong các hàm số sau hàm số nào là hàm số chẵn

- A. $y = x^3 - x$ B. $y = x^4 + 2x^2$ C. $y = 2x + 1$ D. $y = x$

Câu 14. Cho hàm số $y = 2x^2 - 4x + 1$, mệnh đề nào sai

- A. Đồ thị là một đường parabol, trục đối xứng $x = 2$ B. Đồ thị có đỉnh $I(1; -1)$
 C. Hàm số tăng trên $(1; +\infty)$ D. Hàm số giảm trên $(-\infty; 1)$

Câu 15. Đường thẳng $M(-1; 4)$ và vuông góc với đường thẳng $y = -\frac{1}{2}x + 2$ là

- A. $y = -2x + 6$ B. $y = 2x + 6$ C. $y = 2x - 6$ D. $y = -2x - 6$

Câu 16. Tìm m để phương trình $-2x^2 + 4x + m = 0$ có nghiệm

- A. $m \geq -2$ B. $m \geq 2$ C. $m \geq 1$ D. $m \geq -1$

Câu 17. Tập nào là tập xác định của hàm số $y = \frac{-x^2 + 2x + 1}{x^2 + 4}$

- A. $R \setminus \{-2\}$ B. R C. $R \setminus \{\pm 2\}$ D. $R \setminus \{2\}$

Câu 18. Parabol $y = -4x - x^2$ có đỉnh là

- A. $I(-2; 4)$ B. $I(2; 12)$ C. $I(1; -5)$ D. $I(-1; 3)$

Câu 19. Giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = x - 2\sqrt{x}$

- A. -1 B. -2 C. 1 D. 0

Câu 20. Cho $(P): y = x^2 + 2x + 2$. Tìm câu đúng

- A. Hàm số đồng biến trên $(-\infty, -1)$ và nghịch biến trên $(-1, +\infty)$ B. Hàm số đồng biến trên $(-1; -\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; -1)$
C. Hàm số đồng biến trên $(-\infty; -2)$ và nghịch biến trên $(-2; +\infty)$ D. Hàm số đồng biến trên $(2; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 2)$

Khoanh tròn các câu trả lời đúng

Câu 1. D.	Câu 5. D.	Câu 9. A.	Câu 13. B.	Câu 17. B.
Câu 2. C.	Câu 6. A.	Câu 10. A.	Câu 14. A.	Câu 18. A.
Câu 3. B.	Câu 7. D.	Câu 11. D.	Câu 15. B.	Câu 19. A.
Câu 4. C.	Câu 8. B.	Câu 12. B.	Câu 16. A.	Câu 20. B.

Họ và tên:

Tên lớp:

Khoanh tròn các câu trả lời đúng

Câu 1. Với giá trị nào của m thì hàm số $y = (m - 2)x + 3$ đồng biến trên R

- A. $m > 2$ B. $m < 2$ C. $m = 2$ D. $m \neq 2$

Câu 2. Tập xác định của hàm số $y = \frac{\sqrt{4 - 2x}}{x - 1}$ là

- A. $(-\infty; 2] \setminus \{1\}$ B. $(-\infty; 2]$ C. $R \setminus \{1\}$ D. $[2; +\infty)$

Câu 3. Đường thẳng đi qua hai điểm $A(-1; 1), B(1; 3)$ có phương trình là

- A. $x - y - 2 = 0$ B. $x - y + 2 = 0$ C. $x + y + 2 = 0$ D. $x + y - 2 = 0$

Câu 4. Tập xác định của hàm số $y = \sqrt{x - 1} - \sqrt{6 - 3x}$ là:

- A. \emptyset B. $[1; +\infty)$ C. $[1; 2]$ D. $(-\infty; 2]$

Câu 5. Tìm giá trị lớn nhất của $y = -x^2 + 2x + 3$

- A. 4 B. -4 C. 1 D. 3

Câu 6. Tập nào là tập xác định của hàm số $y = \frac{-x^2 + 2x + 1}{x^2 + 4}$

- A. $R \setminus \{2\}$ B. $R \setminus \{-2\}$ C. R D. $R \setminus \{\pm 2\}$

Câu 7. Cho hàm số $y = 2x^2 - 4x + 1$, mệnh đề nào sai

- A. Hàm số giảm trên $(-\infty; 1)$ B. Đồ thị là một đường parabol, trục đối xứng $x = 2$
C. Đồ thị có đỉnh $I(1; -1)$ D. Hàm số tăng trên $(1; +\infty)$

Câu 8. Cho hàm số $y = \frac{x + 1}{(x + 1)(x - 3)}$ điểm nào thuộc đồ thị hàm số

- A. $M(0; -\frac{1}{3})$ B. $M(-1; 0)$ C. $M(-1; 3)$ D. $M(3; 1)$

Câu 9. Trong các hàm số sau hàm số nào là hàm số chẵn

- A. $y = x$ B. $y = x^3 - x$ C. $y = x^4 + 2x^2$ D. $y = 2x + 1$

Câu 10. Tìm giá trị lớn nhỏ nhất của hàm số $y = x^2 - 4x + 1$

- A. 1 B. -3 C. 3 D. 2

Câu 11. Cho $(P): y = x^2 + 2x + 2$. Tìm câu đúng

- A. Hàm số đồng biến trên $(2; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 2)$ B. Hàm số đồng biến trên $(-\infty, -1)$ và nghịch biến trên $(-1, +\infty)$
C. Hàm số đồng biến trên $(-1; -\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; -1)$ D. Hàm số đồng biến trên $(-\infty; -2)$ và nghịch biến trên $(-2; +\infty)$

Câu 12. Giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = x - 2\sqrt{x}$

- A. 0 B. -1 C. -2 D. 1

Câu 13. Đường thẳng $M(-1; 4)$ và vuông góc với đường thẳng $y = -\frac{1}{2}x + 2$ là

- A. $y = -2x - 6$ B. $y = -2x + 6$ C. $y = 2x + 6$ D. $y = 2x - 6$

Câu 14. Parabol $y = -4x - x^2$ có đỉnh là

- A. $I(-1; 3)$ B. $I(-2; 4)$ C. $I(2; 12)$ D. $I(1; -5)$

Câu 15. Tìm m để phương trình $-2x^2 + 4x + m = 0$ có nghiệm

- A. $m \geq -1$ B. $m \geq -2$ C. $m \geq 2$ D. $m \geq 1$

Câu 16. Cho hàm số $y = -x^2 + 4x - 4$. Tìm câu đúng

- A. Hàm số đồng biến trên $(0; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 0)$ B. Hàm số đồng biến trên $(-\infty; 2)$ và nghịch biến trên $(2; +\infty)$
C. Hàm số đồng biến trên $(2; +\infty)$ và nghịch biến trên $(-\infty; 2)$ D. Hàm số đồng biến trên $(0; 2)$ và nghịch biến trên $(2; +\infty)$

Câu 17. Đường thẳng $A(1; 3)$ và song song với đường thẳng $y = x + 1$ là

- A. $y = -x - 2$ B. $y = x - 2$ C. $y = x + 2$ D. $y = -x + 2$

Câu 18. Phương trình $x^4 - 2x^2 + 2 - m = 0$ có nghiệm khi

- A. $m \geq -1$ B. $m \geq -2$ C. $m \geq 2$ D. $m \geq 1$

Câu 19. Cho parabol $y = 2x^2 + 4x + 3$. Parabol có đỉnh là

- A. $(1; -1)$ B. $I(1; 1)$ C. $I(-1; 1)$ D. $(-1; -1)$

Câu 20. Xác định m để ba đường thẳng $y = 2x - 1, y = 3 - 2x$ và $y = (5 - 2m)x - 2$ đồng quy với nhau

- A. $m = \frac{5}{2}$ B. $m = \frac{-3}{2}$ C. $m = -1$ D. $m = 1$

Khoanh tròn các câu trả lời đúng

- | | | | | |
|------------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| Câu 1. A. | Câu 5. A. | Câu 9. C. | Câu 13. C. | Câu 17. C. |
| Câu 2. A. | Câu 6. C. | Câu 10. B. | Câu 14. B. | Câu 18. D. |
| Câu 3. B. | Câu 7. B. | Câu 11. C. | Câu 15. B. | Câu 19. C. |
| Câu 4. C. | Câu 8. A. | Câu 12. B. | Câu 16. B. | Câu 20. D. |